Thời khóa biểu của lớp: 12A1 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Trang H	GDTC-Phú	Toán-Đoàn	Văn -Nhung V	Lí-Nguyệt	Sinh -Yến
	2	Hóa-Trang H	GDQPAN-Quân	Toán-Đoàn	Văn -Nhung V	GDTC-Phú	SH-HĐTN-Trang H
	3	Hóa-Trang H	Lí-Nguyệt	GDĐP-Hoa	Tin-Loan Ti	Tin-Loan Ti	HĐTN-Trang H
	4	Sử-Tám	Lí-Nguyệt	Hóa-Trang H	NN-Thế	Toán-Đoàn	HĐTN-Trang H
	5	Sinh -Yến	NN-Thế	Văn -Nhung V	NN-Thế	Toán-Đoàn	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A2 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Kiên T	Toán-Biết	GDTC-Phú	NN-N Hằng A	Văn -Quyên V	Sử-Tám
	2	Tin-Kiên T	Toán-Biết	Hóa-Hằng H	GDQPAN-Quân	Lí-Nguyệt	SH-HĐTN-Kiên T
	3	Tin-Kiên T	Văn -Quyên V	Hóa-Hằng H	Lí-Nguyệt	Sinh -Yến	HĐTN-Kiên T
	4	NN-N Hằng A	Văn -Quyên V	Toán-Biết	Lí-Nguyệt	GDTC-Phú	HĐTN-Kiên T
	5	NN-N Hằng A	Hóa-Hằng H	Toán-Biết	GDĐP-Hoa	Sinh -Yến	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A3 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Yến	Văn -Quyên V	Sinh -Yến	GDTC-Phú	Toán-Mùi	Văn -Quyên V
	2	Sinh -Yến	Văn -Quyên V	Toán-Mùi	Hóa-Phương H	Toán-Mùi	SH-HĐTN-Yến
	3	Hóa-Phương H	GDTC-Phú	Toán-Mùi	Lí-Hà L	Sử-Nhung S	HĐTN-Yến
	4	Hóa-Phương H	Lí-Hà L	NN-Chung	GDQPAN-Quân	GDĐP-Yến	HĐTN-Yến
	5	Tin-Loan Ti	NN-Chung	NN-Chung	Lí-Hà L	Tin-Loan Ti	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A4 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Tú	Địa-Dung Đ	Hóa-Trang H	Tin-Hà T	Lí-Dung L	Văn -P Hạnh V
	2	Tin-Hà T	Địa-Dung Đ	GDTC-Phú	NN-Tâm	Lí-Dung L	SH-HĐTN-Tú
	3	Toán-Tú	Lí-Dung L	NN-Tâm	NN-Tâm	Toán-Tú	HĐTN-Tú
	4	Hóa-Trang H	GDQPAN-Quân	Toán-Tú	GDTC-Phú	Văn -P Hạnh V	HĐTN-Tú
	5	Sử-Tám	GDĐP-Xuyến	Toán-Tú	Địa-Dung Đ	Văn -P Hạnh V	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A5 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
	1	CC-HĐTN-Dung L	NN-Đông	Địa-Nga	Lí-Dung L	GDĐP-Phương H	Hóa-Phương H

Sáng	2	Sử-Hiền Sử	NN-Đông	Địa-Nga	Lí-Dung L	Địa-Nga	SH-HĐTN-Dung L
	3	NN-Đông	GDQPAN-Quân	Tin-Hà T	GDTC-Phú	Văn -Oanh	HĐTN-Dung L
	4	Tin-Hà T	GDTC-Phú	Toán-Dương	Văn -Oanh	Toán-Dương	HĐTN-Dung L
	5	Hóa-Phương H	Lí-Dung L	Toán-Dương	Văn -Oanh	Toán-Dương	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A6 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Phương H	Địa-Phấn	Toán-Quyên T	Hóa-Phương H	NN-Đông	Tin-Kiên T
	2	Sử-Tám	Địa-Phấn	Toán-Quyên T	GDTC-Phú	Hóa-Phương H	SH-HĐTN-Phương H
	3	Lí-Hiền L	Lí-Hiền L	GDTC-Phú	GDQPAN-Quân	Địa-Phấn	HĐTN-Phương H
	4	Lí-Hiền L	NN-Đông	Văn -Hồng	GDĐP-Thắng.	Toán-Quyên T	HĐTN-Phương H
	5	Tin-Kiên T	NN-Đông	Văn -Hồng	Văn -Hồng	Toán-Quyên T	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A7 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Loan Ti	GDQPAN-Quân	Sử-Hiền Sử	Lí-Nguyệt	Địa-Phấn	Toán-Hùng
	2	Tin-Loan Ti	GDĐP-Thắng.	Toán-Hùng	Tin-Loan Ti	Địa-Phấn	SH-HĐTN-Loan Ti
	3	Lí-Nguyệt	NN-Chung	Toán-Hùng	Địa-Phấn	GDTC-Phú	HĐTN-Loan Ti
	4	Lí-Nguyệt	NN-Chung	GDTC-Phú	Văn -Thoại	Hóa-Hằng H	HĐTN-Loan Ti
	5	Toán-Hùng	Văn -Thoại	Hóa-Hằng H	Văn -Thoại	NN-Chung	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A8 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-P Hạnh V	Lí-Hà L	GDQPAN-Tản	NN-Ngân	GDTC-Phú	Toán-Tú
	2	Toán-Tú	GDTC-Phú	Hóa-Minh H	Địa-Trang Đ	Văn -P Hạnh V	SH-HĐTN-P Hạnh V
	3	Địa-Trang Đ	Công Nghệ-Kiên CN	Sử-Tám	Địa-Trang Đ	Văn -P Hạnh V	HĐTN-P Hạnh V
	4	Hóa-Minh H	NN-Ngân	Văn -P Hạnh V	Lí-Hà L	Toán-Tú	HĐTN-P Hạnh V
	5	GDĐP-Diệm	NN-Ngân	Văn -P Hạnh V	Công Nghệ-Kiên CN	Toán-Tú	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A9 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Thoại	Lí-Hiền L	Toán-Dương	Văn -Thoại	GDQPAN-Tản	Lí-Hiền L
	2	Công Nghệ-Kiên CN	Văn -Thoại	Toán-Dương	Văn -Thoại	GDTC-Hải	SH-HĐTN-Thoại
	3	Sử-Hiền Sử	Văn -Thoại	Hóa-Trang H	Hóa-Trang H	NN-Đông	HĐTN-Thoại
	4	GDĐP-Diệm	Địa-Ninh	GDTC-Hải	Toán-Dương	NN-Đông	HĐTN-Thoại
	5	NN-Đông	Địa-Ninh	Địa-Ninh	Toán-Dương	Công Nghệ-Kiên CN	

Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A10 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Luyến	GDTC-Hải	Toán-Luyến	Văn -Hồng	Văn -Hồng	Lí-Dung L
	2	Hóa-Huyền H	Toán-Luyến	Toán-Luyến	Văn -Hồng	Văn -Hồng	SH-HĐTN-Luyến
	3	Toán-Luyến	Sử-Hiền Sử	Công Nghệ-Kiên CN	GDTC-Hải	Công Nghệ-Kiên CN	HĐTN-Luyến
	4	Địa-Trang Đ	Lí-Dung L	Địa-Trang Đ	NN-Tâm	GDQPAN-Tản	HĐTN-Luyến
	5	Địa-Trang Đ	GDĐP-Hòa	NN-Tâm	NN-Tâm	Hóa-Huyền H	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A11 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Quyên V	NN-Ngân	GDTC-Hải	Văn -Quyên V	Toán-Đoàn	Lí-Nguyệt
	2	Địa-Nga	NN-Ngân	GDQPAN-Tản	Văn -Quyên V	Toán-Đoàn	SH-HĐTN-Quyên V
	3	Văn -Quyên V	Toán-Đoàn	Địa-Nga	GDĐP-Dung H	NN-Ngân	HĐTN-Quyên V
	4	Văn -Quyên V	Toán-Đoàn	Địa-Nga	GDTC-Hải	Hóa-Huyền H	HĐTN-Quyên V
	5	Công Nghệ-Kiên CN	Công Nghệ-Kiên CN	Hóa-Huyền H	Sử-Hiền Sử	Lí-Nguyệt	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A12 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Oanh	NN-Chung	Toán-Biết	Lí-Hà L	GDTC-Hải	Địa-Phấn
	2	GDĐP-Minh H	GDTC-Hải	Toán-Biết	NN-Chung	Công Nghệ-Kiên CN	SH-HĐTN-Oanh
	3	Hóa-Minh H	Lí-Hà L	Hóa-Minh H	NN-Chung	GDQPAN-Tản	HĐTN-Oanh
	4	Công Nghệ-Kiên CN	Toán-Biết	Văn -Oanh	Địa-Phấn	Văn -Oanh	HĐTN-Oanh
	5	Sử-Hiền Sử	Toán-Biết	Văn -Oanh	Địa-Phấn	Văn -Oanh	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A13 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Trang Đ	Lí-Nguyệt	Công Nghệ-Tùng	Công Nghệ-Tùng	Sử-Nhung S	NN-N Hằng A
	2	Lí-Nguyệt	Hóa-Xuyến	Địa-Trang Đ	Văn -Oanh	GDQPAN-Tản	SH-HĐTN-Trang Đ
	3	Văn -Oanh	Hóa-Xuyến	GDTC-Hải	Văn -Oanh	GDTC-Hải	HĐTN-Trang Đ
	4	Văn -Oanh	NN-N Hằng A	Toán-Mùi	Địa-Trang Đ	Toán-Mùi	HĐTN-Trang Đ
	5	GDĐP-Hiền	NN-N Hằng A	Toán-Mùi	Địa-Trang Đ	Toán-Mùi	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						

	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A14 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hồng	NN-N Hằng A	Văn -Hồng	Hóa-Trang H	GDĐP-Dung H	Hóa-Trang H
	2	Lí-Dung L	NN-N Hằng A	Văn -Hồng	GDTC-Hải	Công Nghệ-Tùng	SH-HĐTN-Hồng
	3	Địa-Nga	GDTC-Hải	NN-N Hằng A	Công Nghệ-Tùng	Lí-Dung L	HĐTN-Hồng
	4	Văn -Hồng	Toán-Quyên T	GDQPAN-Tản	Toán-Quyên T	Địa-Nga	HĐTN-Hồng
	5	Văn -Hồng	Toán-Quyên T	Sử-Tám	Toán-Quyên T	Địa-Nga	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A15 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Tám	GDĐP-Dung H	Sử-Tám	GDTC-Hải	NN-Ngân	Toán-Luyến
	2	Văn -P Hạnh V	Lí-Nguyệt	Văn -P Hạnh V	Lí-Nguyệt	Hóa-Hằng H	SH-HĐTN-Tám
	3	Văn -P Hạnh V	Công Nghệ-Tùng	Văn -P Hạnh V	NN-Ngân	Địa-Nga	HĐTN-Tám
	4	Địa-Nga	Toán-Luyến	Toán-Luyến	NN-Ngân	GDTC-Hải	HĐTN-Tám
	5	Địa-Nga	Toán-Luyến	GDQPAN-Tản	Hóa-Hằng H	Công Nghệ-Tùng	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A1 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hiển	Sử-Hường	Sinh -Hoa	Hóa-Hiển	Toán-Tuấn T	Tin-Loan Ti
	2	Sinh -Hoa	GDTC-Tuấn TD	GDTC-Tuấn TD	NN-Đông	Toán-Tuấn T	SH-HĐTN-Hiển
	3	Hóa-Hiển	Văn -Nhung V	Toán-Tuấn T	NN-Đông	Lí-Hiền L	HĐTN-Hiển
	4	Hóa-Hiển	Văn -Nhung V	Toán-Tuấn T	Tin-Loan Ti	Lí-Hiền L	HĐTN-Hiển
	5	Lí-Hiền L	GDQPAN-Hiếu	GDĐP-Hoa	Văn -Nhung V	NN-Đông	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A2 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hòa	Văn -Nhung V	Hóa-Hòa	Toán-Quyên T	Toán-Quyên T	Sinh -Hoa
	2	GDQPAN-Hiếu	Hóa-Hòa	GDĐP-Hoa	Toán-Quyên T	Toán-Quyên T	SH-HĐTN-Hòa
	3	Lí-N Hằng L	Hóa-Hòa	GDTC-Tuấn TD	Tin-Thắng.	GDTC-Tuấn TD	HĐTN-Hòa
	4	Văn -Nhung V	Tin-Thắng.	NN-K Hằng A	Sinh -Hoa	Lí-N Hằng L	HĐTN-Hòa
	5	Văn -Nhung V	Sử-Hiền Sử	NN-K Hằng A	NN-K Hằng A	Lí-N Hằng L	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A3 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy

Sáng	1	CC-HĐTN-Hoa	Lí-N Hằng L	Toán-Nam	GDĐP-Hoa	Văn -T Hạnh V	Toán-Nam
	2	NN-K Hằng A	Lí-N Hằng L	Toán-Nam	Sinh -Hoa	GDQPAN-Hiếu	SH-HĐTN-Hoa
	3	NN-K Hằng A	GDTC-Tuấn TD	Văn -T Hạnh V	Lí-N Hằng L	Hóa-Dung H	HĐTN-Hoa
	4	Sinh -Hoa	Hóa-Dung H	Văn -T Hạnh V	GDTC-Tuấn TD	Hóa-Dung H	HĐTN-Hoa
	5	Toán-Nam	Tin-Thắng.	Sử-Hiền Sử	Tin-Thắng.	NN-K Hằng A	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A4 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hùng	Địa-Minh Đ	Hóa-Hiển	Địa-Minh Đ	GDTC-Tuấn TD	Hóa-Hiển
	2	NN-Đông	Địa-Minh Đ	Văn -Hà V	GDQPAN-Hiếu	Văn -Hà V	SH-HĐTN-Hùng
	3	Tin-Hà T	GDĐP-Phấn	Sử-Hiền Sử	GDTC-Tuấn TD	Văn -Hà V	HĐTN-Hùng
	4	Toán-Hùng	Lí-N Hằng L	Tin-Hà T	NN-Đông	Toán-Hùng	HĐTN-Hùng
	5	Lí-N Hằng L	Lí-N Hằng L	Toán-Hùng	NN-Đông	Toán-Hùng	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A5 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hiền L	Sử-Hiền Sử	Toán-Tuấn T	GDTC-Tuấn TD	Lí-Hiền L	Văn -Hà V
	2	Văn -Hà V	Địa-Ninh	Toán-Tuấn T	Hóa-Hằng H	Tin-Loan Ti	SH-HĐTN-Hiền L
	3	Văn -Hà V	Địa-Ninh	Địa-Ninh	NN-K Hằng A	Hóa-Hằng H	HĐTN-Hiền L
	4	GDQPAN-Hiếu	Lí-Hiền L	GDTC-Tuấn TD	NN-K Hằng A	Toán-Tuấn T	HĐTN-Hiền L
	5	NN-K Hằng A	Lí-Hiền L	GDĐP-Trang Đ	Tin-Loan Ti	Toán-Tuấn T	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A6 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Dung Đ	Toán-Quyên T	GDTC-Tuấn TD	Sử-Hiền Sử	Lí-N Hằng L	Địa-Dung Đ
	2	NN-N Hằng A	Toán-Quyên T	Văn -Nhung V	Tin-Thắng.	Lí-N Hằng L	SH-HĐTN-Dung Đ
	3	NN-N Hằng A	Tin-Thắng.	Văn -Nhung V	Hóa-Hằng H	NN-N Hằng A	HĐTN-Dung Đ
	4	Địa-Dung Đ	GDQPAN-Hiếu	Toán-Quyên T	GDĐP-Hiếu	GDTC-Tuấn TD	HĐTN-Dung Đ
	5	Địa-Dung Đ	Văn -Nhung V	Toán-Quyên T	Lí-N Hằng L	Hóa-Hằng H	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A7 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hà T	Hóa-Hòa	Văn -Nhung V	Lí-N Hằng L	NN-K Hằng A	Tin-Hà T
	2	Văn -Nhung V	Toán-Đạt	Tin-Hà T	GDTC-Tuấn TD	NN-K Hằng A	SH-HĐTN-Hà T
	3	Văn -Nhung V	Toán-Đạt	Hóa-Hòa	Sử-Hiền Sử	GDQPAN-Hiếu	HĐTN-Hà T
	4	NN-K Hằng A	GDTC-Tuấn TD	Lí-N Hằng L	Địa-Minh Đ	Toán-Đạt	HĐTN-Hà T

	5	GDĐP-Hiếu	Địa-Minh Đ	Lí-N Hằng L	Địa-Minh Đ	Toán-Đạt	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A8 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Thế	GDTC-Tuấn TD	Lí-N Hằng L	GDĐP-Quân	Công Nghệ-Tùng	Hóa-Hòa
	2	Hóa-Hòa	Sử-Hiền Sử	NN-Thế	NN-Thế	GDTC-Tuấn TD	SH-HĐTN-Thế
	3	Hóa-Hòa	GDQPAN-Hiếu	GDKTPL-Thảo	NN-Thế	GDKTPL-Thảo	HĐTN-Thế
	4	Văn -Thọ	Toán-Giang	Văn -Thọ	Lí-N Hằng L	Toán-Giang	HĐTN-Thế
	5	Văn -Thọ	Toán-Giang	Văn -Thọ	Công Nghệ-Tùng	Toán-Giang	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A9 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hà V	Toán-Dương	NN-Chung	Toán-Dương	GDTC-Việt	GDTC-Việt
	2	Sử-P Hằng Sử	Toán-Dương	GDKTPL-Mai	Toán-Dương	GDKTPL-Mai	SH-HĐTN-Hà V
	3	GDQPAN-Hiếu	Lí-N Minh L	Văn -Hà V	Lí-N Minh L	Công Nghệ-Tùng	HĐTN-Hà V
	4	Hóa-Dung H	GDĐP-Tùng	Văn -Hà V	NN-Chung	Văn -Hà V	HĐTN-Hà V
	5	Hóa-Dung H	Hóa-Dung H	Công Nghệ-Tùng	NN-Chung	Văn -Hà V	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A10 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Tâm	Văn -T Hạnh V	NN-Tâm	Hóa-Dung H	Toán-Dương	NN-Tâm
	2	Văn -T Hạnh V	Văn -T Hạnh V	NN-Tâm	Hóa-Dung H	Toán-Dương	SH-HĐTN-Tâm
	3	Văn -T Hạnh V	Toán-Dương	Công Nghệ-Tùng	GDTC-Việt	GDTC-Việt	HĐTN-Tâm
	4	Sử-Hiền Sử	Toán-Dương	GDKTPL-Thảo	Công Nghệ-Tùng	GDKTPL-Thảo	HĐTN-Tâm
	5	GDĐP-Tâm	Lí-N Minh L	Lí-N Minh L	GDQPAN-Hiếu	Hóa-Dung H	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A11 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Nam	Lí-N Minh L	NN-N Hằng A	Hóa-Hằng H	GDĐP-N Hằng A	GDTC-C Phong
	2	Toán-Nam	GDQPAN-Hiếu	Công Nghệ-Tùng	Văn -Thọ	GDKTPL-Thảo	SH-HĐTN-Nam
	3	Văn -Thọ	Hóa-Hằng H	Toán-Nam	NN-N Hằng A	GDTC-C Phong	HĐTN-Nam
	4	Toán-Nam	Hóa-Hằng H	Toán-Nam	NN-N Hằng A	Văn -Thọ	HĐTN-Nam
	5	Sử-P Hằng Sử	Công Nghệ-Tùng	GDKTPL-Thảo	Lí-N Minh L	Văn -Thọ	
Chiều	1						
	2						
	3						

	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A12 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-C Phong	Sử-P Hằng Sử	Văn -T Hạnh V	GDTC-C Phong	GDTC-C Phong	GDKTPL-Hạnh CD
	2	Hóa-Dung H	NN-Thế	Văn -T Hạnh V	Lí-N Minh L	Toán-Đạt	SH-HĐTN-C Phong
	3	Hóa-Dung H	NN-Thế	GDĐP-Thế	Công Nghệ-Kiên CN	Toán-Đạt	HĐTN-C Phong
	4	Văn -T Hạnh V	Toán-Đạt	NN-Thế	GDKTPL-Hạnh CD	GDQPAN-Hiếu	HĐTN-C Phong
	5	Văn -T Hạnh V	Toán-Đạt	Công Nghệ-Kiên CN	Hóa-Dung H	Lí-N Minh L	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A13 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hạnh CD	Toán-Luyến	NN-K Hằng A	GDĐP-K Hằng A	Lí-N Minh L	GDQPAN-Hiếu
	2	GDKTPL-Hạnh CD	Công Nghệ-Kiên CN	NN-K Hằng A	Hóa-Hiền	GDTC-C Phong	SH-HĐTN-Hạnh CD
	3	GDTC-C Phong	Văn -T Hạnh V	Lí-N Minh L	Hóa-Hiền	NN-K Hằng A	HĐTN-Hạnh CD
	4	Toán-Luyến	Văn -T Hạnh V	Hóa-Hiền	Công Nghệ-Kiên CN	Văn -T Hạnh V	HĐTN-Hạnh CD
	5	Toán-Luyến	Sử-P Hằng Sử	Toán-Luyến	GDKTPL-Hạnh CD	Văn -T Hạnh V	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A14 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Huyền H	Văn -Thọ	Văn -Thọ	Lí-N Minh L	GDĐP-Chung	Hóa-Huyền H
	2	GDTC-C Phong	Văn -Thọ	Văn -Thọ	Công Nghệ-Kiên CN	NN-Chung	SH-HĐTN-Huyền H
	3	Công Nghệ-Kiên CN	Sử-P Hằng Sử	NN-Chung	GDTC-C Phong	NN-Chung	HĐTN-Huyền H
	4	Hóa-Huyền H	Toán-Kính	Lí-N Minh L	Toán-Kính	GDKTPL-Mai	HĐTN-Huyền H
	5	Hóa-Huyền H	Toán-Kính	GDKTPL-Mai	Toán-Kính	GDQPAN-Hiếu	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 11A15 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Ninh	NN-Tâm	Toán-Giang	GDQPAN-Hiếu	Văn -Thọ	Địa-Ninh
	2	NN-Tâm	Toán-Giang	Toán-Giang	Công Nghệ-Long	Văn -Thọ	SH-HĐTN-Ninh
	3	NN-Tâm	Toán-Giang	Hóa-Huyền H	Công Nghệ-Long	Hóa-Huyền H	HĐTN-Ninh
	4	Địa-Ninh	Văn -Thọ	GDKTPL-Mai	GDTC-C Phong	GDTC-C Phong	HĐTN-Ninh
	5	Địa-Ninh	Văn -Thọ	Sử-P Hằng Sử	GDĐP-N Hằng A	GDKTPL-Mai	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 10A1 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Sinh -Vượng	Lí-Nguyệt	Lí-Nguyệt	Toán-Giang	GDQPAN-Tản	Hóa-Minh H
	2	Tin-Hương T	Toán-Giang	Lí-Nguyệt	Toán-Giang	Sinh -Vượng	Hóa-Minh H
	3	Sử-H Hằng Sử	Toán-Giang	Văn -Phương V	Văn -Phương V	GDĐP-Vượng	SH-HĐTN-Minh H
	4	Hóa-Minh H	NN-Ngân	Sử-H Hằng Sử	Văn -Phương V	Tin-Hương T	HĐTN-Minh H
	5	CC-HĐTN-Minh H	NN-Ngân	GDTC-Việt	NN-Ngân	GDTC-Việt	HĐTN-Minh H

Thời khóa biểu của lớp: 10A2 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Giang	Sinh -Vượng	Toán-Giang	Hóa-Xuyến	NN-Hương A	GDĐP-Vượng
	2	Toán-Giang	Lí-T Hằng L	Toán-Giang	Hóa-Xuyến	NN-Hương A	Hóa-Xuyến
	3	Lí-T Hằng L	Lí-T Hằng L	Sử-H Hằng Sử	NN-Hương A	GDQPAN-Tản	SH-HĐTN-Vượng
	4	Sử-H Hằng Sử	Tin-Kiên T	Tin-Kiên T	Văn -Tuyên	GDTC-Việt	HĐTN-Vượng
	5	CC-HĐTN-Vượng	GDTC-Việt	Văn -Tuyên	Văn -Tuyên	Sinh -Vượng	HĐTN-Vượng

Thời khóa biểu của lớp: 10A3 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Huy	Sử-Nhung S	Sử-Nhung S	Văn -Huy	GDĐP-Vượng	Hóa-Xuyến
	2	Sinh -Vượng	GDTC-Việt	GDQPAN-Tản	Văn -Huy	GDTC-Việt	NN-Nhung A
	3	Hóa-Xuyến	Sinh -Vượng	Lí-Thịnh	Tin-Thắng	Tin-Thắng	SH-HĐTN-Xuyến
	4	Hóa-Xuyến	Toán-Đạt	Toán-Đạt	NN-Thủy	Lí-Thịnh	HĐTN-Xuyến
	5	CC-HĐTN-Xuyến	Toán-Đạt	Toán-Đạt	NN-Thủy	Lí-Thịnh	HĐTN-Xuyến

Thời khóa biểu của lớp: 10A4 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Lí-Thịnh	Toán-Đoàn	NN-Hương A	Toán-Đoàn	GDKTPL-Thảo	NN-Hương A
	2	Lí-Thịnh	Toán-Đoàn	GDTC-Việt	Toán-Đoàn	GDQPAN-Tản	NN-Hương A
	3	Tin-Hương T	GDTC-Việt	GDKTPL-Thảo	Công Nghệ-Long	Tin-Hương T	SH-HĐTN-Thịnh
	4	Sử-P Hằng Sử	Văn -Phương V	Lí-Thịnh	GDĐP-Thắng	Văn -Phương V	HĐTN-Thịnh
	5	CC-HĐTN-Thịnh	Văn -Phương V	Công Nghệ-Long	Sử-P Hằng Sử	Văn -Phương V	HĐTN-Thịnh

Thời khóa biểu của lớp: 10A5 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						

	4						
	5						
Chiều	1	Sử-Hường	Sử-Hường	Toán-Đoàn	Văn -Phương V	Công Nghệ-Long	NN-Duyên
	2	Lí-C Minh L	Công Nghệ-Long	Toán-Đoàn	Văn -Phương V	GDKTPL-Thảo	Tin-Hương T
	3	NN-Duyên	Toán-Đoàn	GDQPAN-Tản	GDTC-Việt	GDTC-Việt	SH-HĐTN-Hương T
	4	NN-Duyên	Toán-Đoàn	Văn -Phương V	Lí-C Minh L	GDĐP-Thắng	HĐTN-Hương T
	5	CC-HĐTN-Hương T	GDKTPL-Thảo	Văn -Phương V	Lí-C Minh L	Tin-Hương T	HĐTN-Hương T

Thời khóa biểu của lớp: 10A6 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Liên	Văn -Liên	GDKTPL-Hạnh CD	Tin-Thắng	Tin-Thắng	Lí-Hà L
	2	Văn -Liên	Văn -Liên	Công Nghệ-Long	GDTC-Tạo	GDĐP-Thắng	Lí-Hà L
	3	Sử-P Hằng Sử	Công Nghệ-Long	GDTC-Tạo	Sử-P Hằng Sử	GDKTPL-Hạnh CD	SH-HĐTN-Hà L
	4	Lí-Hà L	Toán-Mùi	GDQPAN-Tản	Toán-Mùi	NN-Hương A	HĐTN-Hà L
	5	CC-HĐTN-Hà L	Toán-Mùi	NN-Hương A	Toán-Mùi	NN-Hương A	HĐTN-Hà L

Thời khóa biểu của lớp: 10A7 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Lí-T Hằng L	Toán-Mùi	Tin-Kiên T	Sử-Nhung S	Sử-Nhung S	Lí-T Hằng L
	2	Lí-T Hằng L	Toán-Mùi	Văn -Liên	Toán-Mùi	Công Nghệ-Long	NN-Thủy
	3	Văn -Liên	NN-Thủy	Văn -Liên	Toán-Mùi	GDĐP-Mai	SH-HĐTN-T Hằng L
	4	Văn -Liên	NN-Thủy	GDTC-Tạo	Công Nghệ-Long	GDQPAN-Tản	HĐTN-T Hằng L
	5	CC-HĐTN-T Hằng L	Tin-Kiên T	GDKTPL-Hạnh CD	GDTC-Tạo	GDKTPL-Hạnh CD	HĐTN-T Hằng L

Thời khóa biểu của lớp: 10A8 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Duyên	Tin-Kiên T	Toán-Đạt	Công Nghệ-Long	Văn -Huy	Sử-Hường
	2	GDQPAN-Quân	Toán-Đạt	Toán-Đạt	GDĐP-Mai	Văn -Huy	GDTC-Tạo
	3	GDTC-Tạo	Toán-Đạt	NN-Duyên	Lí-C Minh L	GDKTPL-Thảo	SH-HĐTN-Hường
	4	Sử-Hường	GDKTPL-Thảo	NN-Duyên	Văn -Huy	Lí-C Minh L	HĐTN-Hường
	5	CC-HĐTN-Hường	Công Nghệ-Long	Tin-Kiên T	Văn -Huy	Lí-C Minh L	HĐTN-Hường

Thời khóa biểu của lớp: 10A9 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
	1	Toán-Tuấn T	Văn -Phương V	GDQPAN-Quân	Toán-Tuấn T	Văn -Phương V	Công Nghệ-Long
	2	Toán-Tuấn T	Văn -Phương V	GDĐP-Thảo	Toán-Tuấn T	Văn -Phương V	Lí-Thịnh

Chiều	3	Địa-Nga	NN-Hương A	Địa-Nga	GDTC-Tạo	Lí-Thịnh	SH-HĐTN-Tạo
	4	Địa-Nga	NN-Hương A	NN-Hương A	Sử-Nhung S	GDKTPL-Mai	HĐTN-Tạo
	5	CC-HĐTN-Tạo	Sử-Nhung S	GDTC-Tạo	GDKTPL-Mai	Công Nghệ-Long	HĐTN-Tạo

Thời khóa biểu của lớp: 10A10 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	GDQPAN-Quân	Lí-T Hằng L	Địa-Nga	NN-Ngân	Lí-T Hằng L	Văn -Tuyên
	2	Địa-Nga	GDĐP-Vượng	Địa-Nga	NN-Ngân	Văn -Tuyên	Văn -Tuyên
	3	Toán-Tuấn T	NN-Ngân	GDKTPL-Mai	Toán-Tuấn T	Văn -Tuyên	SH-HĐTN-Trinh
	4	Toán-Tuấn T	GDTC-T Phong	Sử-Nhung S	Toán-Tuấn T	Công Nghệ-Trinh	HĐTN-Trinh
	5	CC-HĐTN-Trinh	Công Nghệ-Trinh	GDTC-T Phong	Sử-Nhung S	GDKTPL-Mai	HĐTN-Trinh

Thời khóa biểu của lớp: 10A11 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Biết	NN-Duyên	NN-Duyên	Toán-Biết	Địa-Minh Đ	Công Nghệ-Trinh
	2	Toán-Biết	Địa-Minh Đ	NN-Duyên	Toán-Biết	Địa-Minh Đ	GDĐP-Vượng
	3	Sử-Hường	Sử-Hường	GDTC-T Phong	GDTC-T Phong	Công Nghệ-Trinh	SH-HĐTN-Duyên
	4	Lí-C Minh L	GDKTPL-Hanh	GDQPAN-Quân	Văn -Liên	Văn -Liên	HĐTN-Duyên
	5	CC-HĐTN-Duyên	GDKTPL-Hanh	Lí-C Minh L	Văn -Liên	Văn -Liên	HĐTN-Duyên

Thời khóa biểu của lớp: 10A12 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Nhung A	Công Nghệ-Trinh	Lí-C Minh L	Văn -Liên	Lí-C Minh L	Sử-Nhung S
	2	NN-Nhung A	Toán-Biết	GDTC-T Phong	Văn -Liên	Văn -Liên	Công Nghệ-Trinh
	3	Toán-Biết	Toán-Biết	GDQPAN-Quân	Sử-Nhung S	Văn -Liên	SH-HĐTN-T Phong
	4	Toán-Biết	Địa-Minh Đ	GDKTPL-Thảo	GDĐP-Yến	GDKTPL-Thảo	HĐTN-T Phong
	5	CC-HĐTN-T Phong	Địa-Minh Đ	NN-Nhung A	GDTC-T Phong	Địa-Minh Đ	HĐTN-T Phong

Thời khóa biểu của lớp: 10A13 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Tuyên	GDĐP-Yến	NN-Nhung A	GDKTPL-Mai	Công Nghệ-Trinh	NN-Nhung A
	2	Văn -Tuyên	Sử-Nhung S	NN-Nhung A	Địa-Minh Đ	Lí-T Hằng L	Lí-T Hằng L
	3	GDQPAN-Quân	Công Nghệ-Trinh	Sử-Nhung S	Địa-Minh Đ	Địa-Minh Đ	SH-HĐTN-Tuyên
	4	GDTC-T Phong	Toán-Biết	GDTC-T Phong	Toán-Biết	Văn -Tuyên	HĐTN-Tuyên
	5	CC-HĐTN-Tuyên	Toán-Biết	GDKTPL-Mai	Toán-Biết	Văn -Tuyên	HĐTN-Tuyên

Thời khóa biểu của lớp: 10A14 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Tú	Địa-Phấn	Văn -Huy	Lí-C Minh L	GDKTPL-Hạnh CD	Sử-P Hằng Sử
	2	Toán-Tú	Địa-Phấn	Văn -Huy	NN-Nhung A	Công Nghệ-Trinh	GDTC-T Phong
	3	Văn -Huy	GDĐP-Yến	GDKTPL-Hạnh CD	NN-Nhung A	Lí-C Minh L	SH-HĐTN-Nhung A
	4	Văn -Huy	Công Nghệ-Trinh	NN-Nhung A	Sử-P Hằng Sử	Toán-Tú	HĐTN-Nhung A
	5	CC-HĐTN-Nhung A	GDTC-T Phong	GDQPAN-Quân	Địa-Phấn	Toán-Tú	HĐTN-Nhung A

Thời khóa biểu của lớp: 10A15 **Áp dụng từ ngày 19/01/2026 Thời khóa biểu số 11**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Hương A	NN-Hương A	Toán-Nam	Sử-P Hằng Sử	Lí-Thịnh	Lí-Thịnh
	2	Toán-Nam	NN-Hương A	Toán-Nam	GDTC-T Phong	GDKTPL-Mai	Sử-P Hằng Sử
	3	Toán-Nam	GDTC-T Phong	Công Nghệ-Long	GDKTPL-Mai	Công Nghệ-Long	SH-HĐTN-Hương A
	4	GDQPAN-Quân	Địa-Phấn	Văn -Huy	Địa-Phấn	Văn -Huy	HĐTN-Hương A
	5	CC-HĐTN-Hương A	Địa-Phấn	Văn -Huy	GDĐP-Yến	Văn -Huy	HĐTN-Hương A